

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày 23-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

2. Bà Lại Thị Kim Dung.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Đào – Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Bà Dương Thị Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn Q, sinh năm 1993 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Đ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/11/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 20/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 24/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (đều đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 12/5/2022 và bị tạm giam từ ngày 18/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 12/5/2022, Lê Văn Q điều khiển xe đạp điện màu ghi mang theo số tiền 200.000 đồng đi từ nhà đến khu vực chợ Dầu thuộc xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, Q đi vào một ngõ nhỏ và gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường. Gặp nhau, Q nói “Đề em một cái hai trăm nghìn đồng”, hiểu ý Q hỏi mua ma túy, người đó nói “Đưa tiền đây”. Q lấy trong túi quần số tiền 200.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đó cầm tiền rồi đưa cho Q 01 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly, Q biết đó là gói ma túy nên cầm ở lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe đạp điện đi về nhà sử dụng. Khi đi tới đường liên thôn thuộc thôn Thụy Sơn 1, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Vật chứng thu giữ: Thu trong lòng bàn tay phải của Lê Văn Q 01 gói bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly, bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01. Tạm giữ của Q 01 xe đạp điện màu ghi, không rõ nhãn hiệu.

Tại bản Kết luận giám định số 216/KL-KTHS ngày 16/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,293g (không phẩy hai trăm chín mươi ba gam), loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSKB ngày 03/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng bao gói mẫu vật; trả lại bà Nguyễn Thị Đ 01 chiếc xe đạp điện.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Lê Văn Q tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 13 giờ ngày 12/5/2022, tại thôn Thụy Sơn 1, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Lê Văn Q đang cất giấu trái phép tại lòng bàn tay phải 01 gói Heroine có khối lượng 0,293 gam với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng bắt quả tang.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh, lành mạnh cũng như gây mất ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 03 lần bị kết án đều về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu huỷ. Đối với chiếc xe đạp điện màu ghi không rõ nhãn hiệu là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Đ (mẹ đẻ bị cáo Q), khi cho bị cáo mượn xe thì bà Đ không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, do vậy cần trả lại chiếc xe nêu trên cho bà Đ.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 12/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu huỷ số ma túy được niêm phong trong phong bì có số 216/KTHS, đề Mẫu vật hoàn trả QT01, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Đ 01 chiếc xe đạp điện màu ghi, không rõ nhãn hiệu, xe cũ, đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

